

THÔNG BÁO

Về việc triển khai nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm học 2019-2020 (đợt 1)

Thực hiện Quyết định số 1199/QĐ-ĐHHĐ ngày 01/8/2019 của Hiệu trưởng về việc giao kế hoạch khối lượng công tác và kinh phí năm học 2019-2020;

Căn cứ kết quả họp Hội đồng tư vấn, xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp cơ sở năm học 2019-2020,

Để triển khai kế hoạch các nhiệm vụ KH&CN năm học 2019-2020 đúng tiến độ và đảm bảo chất lượng, Hiệu trưởng thông báo và yêu cầu trưởng các đơn vị chỉ đạo thực hiện kế hoạch với các nội dung cụ thể như sau:

1. Giao số lượng đề tài NCKH cấp cơ sở năm học 2019-2020 (đợt 1) cho các đơn vị và cá nhân *(Có danh mục đề tài kèm theo)*.

2. Kinh phí thực hiện đề tài được xác định trên cơ sở giải trình các khoản chi theo mục tiêu, nội dung nghiên cứu, sản phẩm đề tài và ý kiến kết luận của Chủ tịch Hội đồng thẩm định thuyết minh cấp trường. Mức kinh phí hỗ trợ từ ngân sách Nhà trường và số giờ thực hiện đề tài thực hiện theo Quyết định số 396/QĐ-ĐHHĐ ngày 22/3/2018 và Quyết định số 726/QĐ-ĐHHĐ ngày 20/5/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế chi tiêu nội bộ và Quy định chế độ làm việc đối với giảng viên Trường Đại học Hồng Đức *(Có hướng dẫn kèm theo)*.

3. Dự kiến sản phẩm, khả năng ứng dụng và lựa chọn thành viên đề tài

- Chủ nhiệm đề tài cần xác định rõ các sản phẩm chính, khả năng và địa chỉ ứng dụng của đề tài; đối với sản phẩm là bài báo khoa học, cần dự kiến tên tạp chí, thời gian công bố bài báo và bài báo phải được ghi danh cụ thể là kết quả nghiên cứu từ đề tài cấp cơ sở của Trường Đại học Hồng Đức; các sản phẩm và yêu cầu nêu trên được thể hiện chi tiết trong bản thuyết minh đề tài.

- Chủ nhiệm đề tài căn cứ tiêu chuẩn quy định để lựa chọn thành viên tham gia nghiên cứu đề tài, thông qua việc giao nhiệm vụ theo nội dung cho từng thành viên và được thể hiện rõ trong bản thuyết minh.

4. Tổ chức thực hiện

- Chủ nhiệm đề tài được giao nhiệm vụ, căn cứ mục tiêu, nội dung nghiên cứu, dự kiến kết quả, sản phẩm đạt được, định mức kinh phí và dự kiến số giờ thực hiện cho từng loại đề tài, tiến hành xây dựng và hoàn thiện thuyết minh đề tài *(Biểu mẫu ban hành kèm theo Quyết định số 579/QĐ-ĐHHĐ ngày 15/4/2016 của Hiệu trưởng và trên Website của trường theo địa chỉ: <http://www.hdu.edu.vn>)*.

- Trường đơn vị chỉ đạo hội đồng khoa học cấp khoa tổ chức thẩm định thuyết minh đề tài và gửi kết quả thẩm định về Nhà trường (qua phòng QLKH&CN) trước ngày 28/10/2019 (*Hồ sơ gồm: 8 bản thuyết minh đề tài, biên bản thẩm định của hội đồng khoa học cấp khoa và phiếu đánh giá của thành viên hội đồng*).

- Phòng QLKH&CN tham mưu Nhà trường tổ chức hội đồng thẩm định thuyết minh, thẩm định kinh phí thực hiện đề tài và tổng hợp kết quả thẩm định trình Hiệu trưởng phê duyệt theo kế hoạch.

Hiệu trưởng yêu cầu trường các đơn vị tập trung chỉ đạo và thông báo cho các thành phần, cá nhân trong đơn vị thực hiện nghiêm túc Thông báo này./. 

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng và các PHT (để BC);
- Các đơn vị liên quan (để thực hiện);
- Lưu: VT, QLKH&CN. 

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Mai

DANH MỤC ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU KHOA HỌC CẤP CƠ SỞ NĂM HỌC 2019-2020 (ĐỢT 1)

(Kèm theo Thông báo số **140** /TB - ĐHHĐ ngày **16** tháng 10 năm 2019 của Hiệu trưởng)

TT	Tên đề tài	Định hướng mục tiêu	Dự kiến nội dung nghiên cứu	Yêu cầu kết quả (sản phẩm)	Thời gian thực hiện	Chủ nhiệm đề tài
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
I	Khoa Khoa học Tự nhiên					
1	Chỉ số chính quy của idêan cạnh.	Đưa ra được chặn trên cho chỉ số chính quy của idêan cạnh theo một số bất biến của đồ thị liên kết với idêan cạnh.	- Hệ thống một số khái niệm và tính chất của idêan cạnh. - Chặn trên cho chỉ số chính quy của idêan cạnh cho một số lớp đồ thị cụ thể.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Lê Quang Huy
2	Nghiên cứu mô hình tăng trưởng kinh tế Solow bằng lý thuyết hệ động lực ngẫu nhiên.	Chứng minh được động lực học của mô hình Solow ngẫu nhiên được mô tả hoàn toàn bởi một điểm ngẫu nhiên hút toàn bộ.	- Nghiên cứu hệ động lực ngẫu nhiên. - Chứng tỏ hệ động lực ngẫu nhiên được mô tả hoàn toàn bởi một điểm bất động ngẫu nhiên ổn định hút toàn bộ. - Ứng dụng khái niệm hệ động lực ngẫu nhiên để phân tích chi tiết một mô hình tăng trưởng Solow ngẫu nhiên, trong đó tất cả các tham biến là biến ngẫu nhiên ergodic.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Hoàng Diệu Hồng
3	Nghiên cứu một số kết quả của toán tử ngẫu nhiên trong không gian Banach xác suất.	Mở rộng một số kết quả cơ bản của lý thuyết giải tích hàm cho toán tử ngẫu nhiên trong không gian Banach xác suất. Đồng thời, nghiên cứu được các tính chất cơ bản liên quan đến nửa nhóm toán tử ngẫu nhiên trên không gian Bannach xác suất.	- Tổng quan không gian Banach xác suất. - Nghiên cứu một số kết quả về toán tử ngẫu nhiên trong không gian Banach xác suất. - Định nghĩa và nghiên cứu một số tính chất cơ bản cho lý thuyết nửa nhóm toán tử ngẫu nhiên liên tục đều trong không gian Banach xác suất.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Lê Thị Oanh

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
4	Dưới vi phân Fréchet của hàm cực tiểu thời gian ứng với bao hàm thức vi phân.	Đưa ra và chứng minh được công thức tính dưới vi phân (dưới vi phân suy biến) Fréchet của hàm cực tiểu thời gian ứng với bao hàm thức vi phân tại một điểm bất kỳ thuộc hoặc không thuộc tập mục tiêu.	- Dưới vi phân (vi phân suy biến) Fréchet của hàm cực tiểu thời gian ứng với bao hàm thức vi phân. - Ứng dụng vào giải tích độ nhạy.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Nguyễn Văn Lương
5	Nghiên cứu thành phần hóa học và thử nghiệm hoạt tính sinh học của các chất phân lập được từ loài cây Bon bo (<i>Alpinia blepharocalyx</i> K. Schum.) ở Thanh Hóa.	Nghiên cứu thành phần hóa học và thử nghiệm hoạt tính sinh học của các chất phân lập được từ loài cây Bon bo (<i>Alpinia blepharocalyx</i> K. Schum.).	- Tổng quan tài liệu về vấn đề nghiên cứu. - Tách chiết phân lập các hợp chất. - Xác định cấu trúc hóa học của các hợp chất phân lập được. - Thử nghiệm hoạt tính sinh học của các chất phân lập được.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Hương
6	Nghiên cứu tổng hợp và xác định cấu trúc của một số hydrazon có chứa dị vòng benzo[d]thiazole được tổng hợp từ 4-hydroxybenzaldehyde	- Tổng hợp được 2 hydrazon có chứa dị vòng benzo[d]thiazole được tổng hợp từ 4-hydroxybenzaldehyde. - Xác định được cấu trúc và thử nghiệm hoạt tính sinh học của 2 chất tổng hợp được.	- Tổng quan tài liệu về vấn đề nghiên cứu. - Tổng hợp các hydrazon có chứa dị vòng benzo[d]thiazole bằng các phương pháp tổng hợp hữu cơ truyền thống có sử dụng lò vi sóng gia đình trong một số giai đoạn. - Xác định cấu trúc của các chất tổng hợp được bằng các phương pháp phổ hiện đại: IR, ¹H NMR, ¹³C NMR, HSQC, HMBC, MS. - Thử nghiệm hoạt tính kháng khuẩn và kháng nấm của hai hợp chất tổng hợp được.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Ngọc Mai
7	Nghiên cứu sự phát siêu liên tục trong sợi tinh thể quang tử bằng phương pháp lấp đầy lỗ trống bởi chất lỏng.	- Tổng hợp được các đặc tính quang học quan trọng của các chất lỏng có hệ số phi tuyến cao như: độ trong suốt, tính độc hại, khả năng truyền dẫn ánh sáng, độ hấp thụ ánh sáng, chiết xuất phi tuyến ở các bước sóng khác nhau.	- Tổng hợp các đặc tính quang học của các chất lỏng có hệ số phi tuyến cao (CS ₂ , C ₂ Cl ₄ , CCl ₄ , CHCl ₃ , C ₇ H ₈ , C ₂ H ₄ Cl ₂ , C ₂ H ₄ Br ₂ , C ₂ H ₅ OH, vv...) như: độ trong suốt, tính độc hại, khả năng truyền dẫn ánh sáng, độ hấp thụ ánh sáng, chiết xuất. Lựa chọn chất lỏng phù hợp để tối ưu hóa cấu trúc sợi tinh thể quang tử trong các vùng phổ khác nhau.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Lê Văn Hiệu

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		- Thiết kế được cấu trúc sợi tinh thể quang tử được bơm đầy bởi chất lỏng có độ phi tuyến cao với tán sắc phẳng, băng thông rộng, độ kết hợp cao của phổ với các xung cực ngắn nano giây, pico giây hay femto giây.	- Nghiên cứu ảnh hưởng của các tham số cấu trúc (khoảng cách giữa 2 lỗ trống, đường kính lỗ trống, số lượng lỗ trống trong lớp vỏ) lên độ tán sắc của sợi tinh thể quang tử. - Nghiên cứu ảnh hưởng của các tham số cấu trúc lên độ mát mát khi xung truyền qua sợi tinh thể quang tử và mode hiệu dụng của sợi tinh thể quang tử. - Tổng hợp kết quả, tối ưu hóa cấu trúc sợi tinh thể quang tử với các lỗ khí được lấp đầy bởi chất lỏng có độ phi tuyến cao với các đặc tính tán sắc phẳng, băng thông rộng, độ kết hợp cao của phổ với các xung cực ngắn nano giây và pico giây.			
8	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong rừng ngập mặn tại xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá.	- Xác định được nguồn gốc rác thải nhựa trong rừng ngập mặn (Rác thải từ đại dương và rác thải từ đất liền) tại xã Đa Lộc. - Xác định được các yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phân bố rác thải trong rừng ngập mặn (Yếu tố địa hình, địa mạo, cấu trúc và thành phần cây rừng, và các tác nhân xã hội), từ đó đề xuất một số giải pháp thích hợp giảm thiểu rác thải nhựa trong rừng ngập mặn tại xã Đa Lộc.	- Phân loại theo nguồn gốc, định lượng rác thải nhựa trong rừng ngập mặn. - Đánh giá sự tác động của các tác nhân cơ bản lên sự phân bố của rác thải nhựa trong rừng ngập mặn bằng các phương pháp xử lý thống kê toán học và mô hình hoá. - Đề xuất được một số giải pháp giảm thiểu rác thải nhựa trong rừng ngập mặn tại xã Đa Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hoá.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019- 10/2020	TS. Đỗ Thị Hải

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
II Khoa Khoa học Xã hội						
9	Xác định các điểm, tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa gắn với nội dung thực hành, thực tế cho sinh viên ngành du lịch.	Nghiên cứu điểm, tuyến và chương trình du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa phục vụ thực hành, thực tế một số học phần trong chương trình đào tạo du lịch học.	- Phân tích cơ sở xác định các điểm, tuyến du lịch trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Phân tích khả năng và hiện trạng phát triển các điểm, tuyến du lịch trong danh mục đề xuất lựa chọn phục vụ đào tạo ngành du lịch học. - Xây dựng một số chương trình du lịch cụ thể đáp ứng nhu cầu thực hành, thực tế cho các học phần Địa lý du lịch Việt Nam, Tài nguyên và Môi trường du lịch Việt Nam, Du lịch sinh thái...	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Trịnh Thị Phan
10	Xây dựng hệ thống bản đồ phân hóa tự nhiên đồng bằng ven biển tỉnh Thanh Hóa phục vụ giảng dạy học phần Địa lý địa phương.	Nghiên cứu đặc điểm và sự phân hóa các thành phần tự nhiên đồng bằng ven biển tỉnh Thanh Hóa nhằm xây dựng hệ thống bản đồ phân hóa tự nhiên để phục vụ giảng dạy học phần Địa lý địa phương.	- Tổng quan cơ sở lý luận và thực tiễn về nghiên cứu xây dựng bản đồ tự nhiên và phân hóa lãnh thổ. - Nghiên cứu đặc điểm tự nhiên và sự phân hóa của các thành phần tự nhiên đồng bằng ven biển tỉnh Thanh Hóa. - Xây dựng hệ thống bản đồ phân hóa tự nhiên của đồng bằng ven biển tỉnh Thanh Hóa. - Sử dụng kết quả nghiên cứu đặc điểm tự nhiên và hệ thống bản đồ phân hóa tự nhiên làm tài liệu phục vụ giảng dạy học phần Địa lý địa phương.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành. - Hệ thống bản đồ phân hóa tự nhiên đồng bằng ven biển tỉnh Thanh Hóa.	10/2019-10/2020	TS. Lê Hà Thanh
III Khoa Nông Lâm Ngư nghiệp						
11	Nghiên cứu hiệu lực sử dụng chế phẩm Tricho-HDU trong phòng trừ một số loại bệnh hại trên cây măng tây tại Thanh Hóa.	- Xây dựng quy trình sản xuất chế phẩm Tricho-HDU sử dụng phòng trừ bệnh hại trên cây măng tây. - Xác định hiệu lực phòng trừ của chế phẩm Tricho-HDU đối với một số loại bệnh hại trên cây măng tây tại Thanh Hóa.	- Đánh giá tình hình bệnh hại trên cây măng tây trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Chẩn đoán nguyên nhân gây bệnh do nấm gây hại trên cây măng tây theo nguyên tắc Koch. - Nghiên cứu sản xuất chế phẩm Tricho-HDU từ nấm đối kháng Trichoderma sp sử dụng phòng trừ bệnh hại cây măng tây. - Đánh giá hiệu quả phòng trừ của chế phẩm Tricho-HDU trên đồng ruộng đối với nấm bệnh gây hại trên cây măng tây tại Thanh Hóa. - Hoàn thiện chứng nhận tiêu chuẩn cơ sở đối với sản phẩm Tricho-HDU.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Chế phẩm Tricho-HDU sử dụng phòng trừ bệnh hại cây măng tây. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Mai Thành Luân

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
12	Nghiên cứu ứng dụng hợp chất kích kháng Saccharin trên cây lúa đối với bệnh đạo ôn tại Trường Đại học Hồng Đức.	- Xác định được phương pháp, liều lượng sử dụng phù hợp của Saccharin trên cây lúa. - Đánh giá hiệu quả tác dụng của chất kích kháng saccharin đối với bệnh đạo ôn trên cây lúa tại Trường Đại học Hồng Đức.	- Phân lập nấm bệnh đạo ôn trên cây lúa. - Thử nghiệm phương pháp, liều lượng sử dụng chất kích kháng Saccharin trong phòng thí nghiệm. - Tính hiệu quả sử dụng chất kích kháng Saccharin trên cây lúa trong nhà lưới tại Trường Đại học Hồng Đức.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Lê Thị Phụng
13	Nghiên cứu hiệu quả mô hình ứng dụng tổng hợp các biện pháp kỹ thuật thâm canh giống lúa Japonica ĐS3 tại Thanh Hóa.	Nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng tổng hợp các biện pháp kỹ thuật thâm canh giống lúa Japonica ĐS3 tại Thanh Hóa đạt mục tiêu năng suất tăng 20% so với quy trình của nông dân.	- Đánh giá được hiện trạng sản xuất lúa tại tỉnh Thanh Hóa. - Nghiên cứu các chỉ tiêu sinh trưởng, phát triển và năng suất của mô hình ứng dụng tổng hợp các biện pháp kỹ thuật thâm canh giống lúa Japonica ĐS3 tại Thanh Hóa. - Xác định được hiệu quả kinh tế của mô hình ứng dụng tổng hợp các biện pháp kỹ thuật thâm canh giống lúa Japonica ĐS3 tại Thanh Hóa. - Đề xuất quy trình kỹ thuật thâm canh giống lúa Japonica ĐS3 tại Thanh Hóa.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Quy trình kỹ thuật thâm canh giống lúa Japonica ĐS3 tại Thanh Hóa. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Vân
14	Nghiên cứu tuyển chọn một số chủng nấm đối kháng với nấm Fusarium sp trên cây họ bầu bí (Cucurbitaceae).	Phân lập và tuyển chọn được 2 chủng nấm đối kháng nấm Fusarium sp. làm cơ sở để bổ sung, hoàn thiện quy trình sản xuất cây họ bầu bí.	- Đánh giá tình hình nấm Fusarium sp. hại cây thuộc họ bầu bí. - Phân lập chủng nấm Fusarium sp.. - Phân lập và tuyển chọn một số chủng nấm đối kháng nấm Fusarium sp.. - Thử nghiệm hiệu lực đối kháng trong phòng thí nghiệm. - Thử nghiệm hiệu lực đối kháng ở quy mô pilot.	- Tuyển chọn được 2 chủng nấm đối kháng với nấm Fusarium sp.. - Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Thu Hường

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
15	Nghiên cứu hiệu quả sử dụng chế phẩm PigMax trong chăn nuôi lợn ngoại tại Công ty TNHH chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.	Đánh giá được ảnh hưởng của bổ sung PigMax đến khả năng sinh trưởng và tỷ lệ mắc bệnh tiêu chảy của lợn ngoại giai đoạn từ cai sữa đến 60 ngày tuổi tại Công ty TNHH chăn nuôi và dịch vụ nông nghiệp huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.	- Đánh giá ảnh hưởng của bổ sung PigMax đến khả năng sinh trưởng của lợn lai ba máu giai đoạn từ cai sữa đến 60 ngày tuổi. - Xác định tỷ lệ mắc bệnh tiêu chảy của lợn ngoại giai đoạn từ cai sữa đến 60 ngày tuổi có bổ sung PigMax trong khẩu phần.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Hải
16	Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả điều trị bệnh viêm tử cung trên bò sữa tại các trang trại tỉnh Thanh Hóa.	- Đánh giá được thực trạng bệnh viêm tử cung ở đàn bò sữa tại một số trang trại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa. - Đề xuất giải pháp hạn chế tỷ lệ mắc bệnh và nâng cao hiệu quả điều trị bệnh viêm tử cung trên đàn bò sữa.	- Đánh giá thực trạng bệnh viêm tử cung trên đàn bò sữa tại các trang trại trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và xác định một số yếu tố ảnh hưởng đến bệnh viêm tử cung trên bò sữa. - Đánh giá hiệu quả của một số phác đồ điều trị bệnh viêm tử cung đang sử dụng tại các trang trại bò sữa. - Giải pháp hạn chế tỷ lệ mắc bệnh và nâng cao hiệu quả điều trị bệnh viêm tử cung trên đàn bò sữa.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Hoàng Thị Bích
IV Khoa Kinh tế - QTKD						
17	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin tài chính của các doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HOSE).	Đánh giá được mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến mức độ công bố thông tin tài chính của các doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.	- Hệ thống hóa cơ sở lý luận về mức độ công bố thông tin, đo lường mức độ công bố thông tin tài chính; nghiên cứu và lựa chọn các nhân tố ảnh hưởng đến mức độ công bố thông tin tài chính. - Đánh giá được mức độ ảnh hưởng của các nhân tố đến mức độ công bố thông tin tài chính của các doanh nghiệp niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Phạm Thị Bích Thu
18	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến phát triển du lịch huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hoá.	Nhận diện và đo lường các nhân tố ảnh hưởng tới phát triển ngành du lịch huyện Tĩnh Gia. Đề xuất các giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển ngành du lịch huyện Tĩnh Gia đến năm 2025 tầm nhìn đến 2030.	- Làm rõ cơ sở lý luận về phát triển du lịch. - Phân tích đánh giá thực trạng phát triển của ngành du lịch huyện Tĩnh Gia giai đoạn 2016 - 2019. - Nhận diện và đo lường các nhân tố ảnh hưởng tới sự phát triển ngành du lịch huyện Tĩnh Gia. - Đề xuất một số giải pháp thúc đẩy phát triển ngành du lịch huyện Tĩnh Gia đến năm 2025 tầm nhìn đến 2030.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	TS. Lương Đức Danh

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
19	Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các khách sạn 3 sao trở lên trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa.	- Xác định các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh của các khách sạn từ 3 sao trở lên trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa. - Đề xuất các giải pháp nhằm tăng cường năng lực cạnh tranh của các khách sạn 3 sao trở lên trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa.	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về năng lực cạnh tranh của các khách sạn (Khái niệm về năng lực cạnh tranh, vai trò của cạnh tranh, các nhân tố ảnh hưởng đến năng lực cạnh tranh). - Xác định các nhân tố tác động đến năng lực cạnh tranh của các khách sạn 3 sao trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa. - Đề xuất một số giải pháp và kiến nghị góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của các khách sạn 3 sao trên địa bàn Thành phố Thanh Hóa.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Lê Thị Nương
20	Tổ chức kế toán quản trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.	Nghiên cứu thực trạng tổ chức kế toán quản trị và đề xuất giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán quản trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.	- Nghiên cứu cơ sở lý luận về kế toán quản trị trong các bệnh viện công lập, việc vận dụng kế toán quản trị trong các bệnh viện công lập. - Nghiên cứu thực trạng tổ chức kế toán quản trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa. - Đề xuất kiến nghị và giải pháp nhằm hoàn thiện tổ chức kế toán quản trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Nhung
21	Nghiên cứu nhân tố ảnh hưởng đến việc vận dụng kế toán môi trường tại các doanh nghiệp xi măng niêm yết.	- Nghiên cứu và nhận diện mức độ ảnh hưởng các nhân tố đến vận dụng kế toán môi trường trong các doanh nghiệp xi măng niêm yết. - Đưa ra đề xuất kiến nghị giúp các doanh nghiệp xi măng niêm yết có hướng vận dụng kế toán môi trường trong xây dựng hệ thống thông tin kế toán đem lại hiệu quả quản lý ở các đơn vị nghiên cứu.	- Những vấn đề lý luận cơ bản về kế toán môi trường và các nhân tố ảnh hưởng đến vận dụng kế toán môi trường trong doanh nghiệp sản xuất. - Thực trạng kế toán môi trường và khảo sát các nhân tố ảnh hưởng vận dụng kế toán môi trường trong các doanh nghiệp xi măng niêm yết. - Kết quả nghiên cứu và bàn luận về vận dụng kế toán môi trường trong các doanh nghiệp xi măng niêm yết.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Lê Thị Thu

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
V	Khoa Kỹ thuật Công nghệ					
22	Nghiên cứu sử dụng kết hợp các loại phế thải công nghiệp trong sản xuất bê tông bọt.	Chế tạo bê tông bọt sử dụng kết hợp tro bay, xỉ thép, muội silic có khối lượng thể tích nhỏ hơn 1000 kg/m ³ .	- Nghiên cứu thiết kế thành phần bê tông bọt. - Đúc mẫu, bảo dưỡng mẫu. - Thí nghiệm xác định các thông số kỹ thuật của bê tông bọt. - Đánh giá kết quả thu được và đề xuất cấp phối hợp lý cho sản xuất.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành. - Mô hình bê tông bọt.	10/2019-10/2020	ThS. Mai Thị Hồng
23	Nghiên cứu chế tạo bê tông bọt hoạt tính từ các vật liệu có sẵn tại Thanh Hóa.	Chế tạo bê tông bọt hoạt tính có cường độ lớn hơn 40 MPa sử dụng các vật liệu có sẵn tại Thanh Hóa.	- Nghiên cứu thiết kế thành phần bê tông bọt hoạt tính. - Đúc mẫu, bảo dưỡng mẫu. - Thí nghiệm xác định các thông số kỹ thuật của bê tông. - Đánh giá kết quả thu được và đề xuất cấp phối hợp lý cho sản xuất.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành. - Mô hình bê tông bọt hoạt tính.	10/2019-10/2020	TS. Nguyễn Văn Dũng
24	Nghiên cứu xây dựng mô hình bộ điều hướng cho dàn pin năng lượng mặt trời.	- Nghiên cứu các hệ thống tự động điều chỉnh góc quay bề mặt thu năng lượng mặt trời theo vị trí mặt trời để thu được năng lượng hiệu quả nhất. - Thiết kế, chế tạo hệ thống tự động điều hướng cho dàn pin năng lượng mặt trời.	- Tìm hiểu hiệu suất của pin năng lượng mặt trời khi ánh nắng không chiếu vuông góc với bề mặt dàn pin. - Xây dựng nguyên lý điều hướng dàn pin năng lượng mặt trời. - Thiết kế dàn pin năng lượng mặt trời tự động điều hướng theo ánh sáng. - Vận hành, đánh giá và hoàn thiện mô hình.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành. - Mô hình bộ điều hướng cho dàn pin.	10/2019-10/2020	ThS. Lê Phương Hào

(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
VI	Khoa Công nghệ Thông tin và Truyền thông					
25	Xây dựng phần mềm xác thực khuôn mặt sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo.	- Xây dựng phần mềm phát hiện được khuôn mặt giả mạo hay là khuôn mặt thật trước camera. - Đánh giá kết quả trên các bộ dữ liệu chuẩn của Quốc tế. - Phát triển các sản phẩm công nghệ tiềm năng mang thương hiệu trường Đại học Hồng Đức.	- Khảo sát, phân tích các phương pháp phòng chống giả mạo khuôn mặt trong các ứng dụng hiện nay. - Nghiên cứu về mạng trí tuệ nhân tạo. - Thiết kế xây dựng mô hình trí tuệ nhân tạo để phát hiện khuôn mặt giả. - Huấn luyện mô hình trí tuệ nhân tạo trên máy tính. - Thiết kế, xây dựng phần mềm để phát hiện khuôn mặt giả mạo trước camera. - Phân tích, đánh giá kết quả trên các bộ dữ liệu chuẩn của Quốc tế.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành. - Phần mềm xác thực khuôn mặt.	10/2019-10/2020	ThS. Lê Văn Hào
VII	Phòng Quản lý Đào tạo					
26	Biến đổi sinh kế của người dân thuộc các xã biên giới huyện Mường Lát tỉnh Thanh Hóa từ 1986 đến nay.	Trên cơ sở nghiên cứu, phân tích và đánh giá tổng hợp những biến đổi sinh kế của người dân tại vùng biên giới các xã thuộc huyện Mường Lát tỉnh Thanh Hóa từ năm 1986 đến nay, đề xuất giải pháp đảm bảo sinh kế bền vững cho cư dân tại khu vực này.	- Xác định các yếu tố ảnh hưởng đến khả năng hoạt động sinh kế của cư dân tại khu vực biên giới các xã thuộc huyện Mường Lát tỉnh Thanh Hóa. - Phân tích và đánh giá tổng hợp những biến đổi sinh kế của người dân tại vùng biên giới các xã thuộc huyện Mường Lát tỉnh Thanh Hóa từ năm 1986 đến nay trên lĩnh vực nông nghiệp dưới góc nhìn văn hóa. - Đề xuất giải pháp đảm bảo sinh kế bền vững cho cư dân tại khu vực biên giới các xã thuộc huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.	- Báo cáo tổng kết đề tài. - Bài báo khoa học ghi danh Trường Đại học Hồng Đức công bố trên tạp chí chuyên ngành.	10/2019-10/2020	ThS. Nguyễn Thị Hạnh

(Danh mục ấn định 26 đề tài).